

GIẢI PHÁP XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

NGUYỄN THÀNH CÔNG*

Ngày nhận: 15/4/2020

Ngày phản biện: 22/4/2020

Ngày duyệt đăng: 20/5/2020

Tóm tắt: Trong quá trình đổi mới, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: Xây dựng giai cấp công nhân nước ta lớn mạnh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị, của mỗi người công nhân và của toàn xã hội. Do đó, việc tiếp tục quán triệt chủ trương, quan điểm của Đảng để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam vững mạnh là điều cần thiết, để giai cấp công nhân xứng đáng là giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Bài viết sau sẽ đề cập đến một số giải pháp để xây dựng giai cấp công nhân trong tình hình hiện nay.

Từ khóa: Giai cấp công nhân; công nhân Việt Nam; thời kỳ đổi mới.

SOLUTIONS TO DEVELOP VIETNAMESE WORKING CLASS IN THE REFORM PERIOD

Abstract: During the reform, globalization and international integration, the Communist Party of Vietnam affirms: Development of a strong working class in the period of accelerated industrialization and modernization of the country is an important and urgent task of the Party, the State, the political system, each worker and the whole society. Therefore, it is essential to continue to thoroughly grasp the Party's policies and viewpoints to build a strong Vietnamese working class, so that the working class deserves to be the Vietnamese revolutionary leadership class. The following article will address some solutions to develop the working class in the current situation.

Key words: Working class; Vietnamese workers; reform period.

1. Khái niệm giai cấp công nhân

Theo Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh đã đưa ra định nghĩa: “*Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền công nghiệp hiện đại, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính xã hội hoá ngày càng cao, là lực lượng sản xuất cơ bản, tiên tiến, trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất ra của cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội; là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Ở các nước tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là những người không có hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước xã hội chủ nghĩa, họ là người đã cùng nhân dân lao động làm chủ những tư liệu sản xuất chủ yếu và cùng nhau hợp tác lao động vì lợi ích chung của toàn xã hội trong đó có lợi ích chính đáng của bản thân họ*”¹.

Nghị quyết số 20/NQ-TW (ngày 28/01/2008) - Hội nghị Trung ương 6, BCH Trung ương Đảng khóa X, Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: “*Giai cấp công nhân Việt Nam là một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp*”².

2. Sự phát triển giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình đổi mới

Qua hơn 30 năm đổi mới, cùng với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, giai cấp công nhân nước ta đã có những chuyển biến quan trọng, tăng nhanh về số lượng, đa dạng về cơ cấu, chất lượng được nâng lên, đã hình thành ngày càng đông

* Trường Đại học Công đoàn

¹ Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, Nxb Chính trị Quốc gia (2002), Hà Nội, tr.99.

² Nghị quyết số 20/NQ-TW (ngày 28/01/2008) - Hội nghị Trung ương 6, BCH Trung ương Đảng khóa X.

đạo bộ phận công nhân trí thức; đang tiếp tục phát huy vai trò là giai cấp lãnh đạo cách mạng, thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản Việt Nam, giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế; có nhiều cố gắng để phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Tính đến cuối năm 2017, số lao động làm công, hưởng lương có khoảng 23,9 triệu người (tăng 5,1 triệu lao động so với năm 2013); trong đó tổng số công nhân lao động trong các loại hình doanh nghiệp là 14,88 triệu người (tăng 3,42 triệu người, tương đương với 29,8% so với năm 2013); trong giai đoạn 2013 đến 2017 số lượng CNLĐ trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng trung bình 10,28%/năm; doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng trung bình 5,26%/năm; số lượng CNLĐ trong ngành công nghiệp xây dựng tăng 28,7%; trong ngành thương mại - dịch vụ tăng 33,4%³. Về chất lượng của giai cấp công nhân và lao động đang có thay đổi về mọi mặt. Số lượng được đào tạo qua trường lớp, trường dạy nghề đang được nâng cao; có hơn 90% công nhân lao động có trình độ học vấn cấp trung học phổ thông, 70% được qua các trường đào tạo dạy nghề từ trung cấp, cao đẳng trở lên. Đặc biệt có số lượng lớn công nhân lao động được đào tạo và làm việc ở các nước phát triển như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan,...

Trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giai cấp công nhân đã đóng góp trực tiếp to lớn vào quá trình phát triển của đất nước, cùng với các giai cấp, tầng lớp và thành phần xã hội khác, giai cấp công nhân nước ta là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng và Nhà nước. Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, việc làm và đời sống của giai cấp công nhân ngày càng được cải thiện.

Tuy nhiên, sự phát triển của giai cấp công nhân chưa đáp ứng được yêu cầu về số lượng, cơ cấu và trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế; thiếu nghiêm trọng các chuyên gia kỹ thuật, cán bộ quản lý giỏi, công nhân lành nghề; tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động còn nhiều hạn chế; đa phần công nhân từ nông dân, chưa được đào tạo cơ bản và có hệ thống. Một bộ phận công nhân chậm thích nghi với cơ chế thị trường. Địa vị chính trị của giai cấp công nhân chưa thể hiện đầy đủ. Giai cấp công nhân còn hạn chế về

phát huy vai trò nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Giác ngộ giai cấp và bản lĩnh chính trị của công nhân không đồng đều; sự hiểu biết về chính sách, pháp luật còn nhiều hạn chế. Tỷ lệ đảng viên và cán bộ lãnh đạo, xuất thân từ công nhân còn thấp. Một bộ phận công nhân chưa thiết tha phấn đấu vào Đảng và tham gia hoạt động trong các tổ chức chính trị - xã hội. Nhìn tổng quát, lợi ích một bộ phận công nhân được hưởng, chưa tương xứng với thành tựu của công cuộc đổi mới và những đóng góp của chính mình; việc làm, đời sống vật chất và tinh thần của công nhân đang có nhiều khó khăn, bức xúc, đặc biệt là ở bộ phận công nhân lao động giản đơn tại các doanh nghiệp của tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài⁴.

Tình hình trên bắt nguồn từ các nguyên nhân: Quá trình đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội đã mở ra một giai đoạn lịch sử mới trong sự phát triển của giai cấp công nhân; tuy nhiên những hạn chế, yếu kém trong phát triển kinh tế - xã hội cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc làm, đời sống và tư tưởng, tình cảm của công nhân. Đảng có chú trọng xây dựng giai cấp công nhân nhưng quan tâm chưa đầy đủ, chưa ngang tầm với vị trí, vai trò của giai cấp công nhân trong thời kỳ mới. Nhà nước ban hành nhiều chính sách, pháp luật xây dựng giai cấp công nhân nhưng những chính sách, pháp luật này vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập. Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác có nhiều đóng góp tích cực vào việc xây dựng giai cấp công nhân nhưng hiệu quả chưa cao, còn nhiều yếu kém. Bản thân giai cấp công nhân đã có nhiều nỗ lực vươn lên nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Các doanh nghiệp và người sử dụng lao động thuộc các thành phần kinh tế, đóng góp tích cực vào tạo việc làm và thu nhập cho công nhân nhưng không ít trường hợp còn vi phạm chính sách, pháp luật đối với người lao động.

3. Một số giải pháp nhằm xây dựng giai cấp công nhân trong tình hình hiện nay

Một là, Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện lý luận về giai cấp công nhân và vai trò của giai cấp công nhân trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

Cần tăng cường, đổi mới tổ chức nghiên cứu về

³ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (2018), Văn Kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, Nxb. Lao động, tr.52.

⁴ Nghị quyết số 20/NQ-TW (ngày 28/01/2008) - Hội nghị Trung ương 6, BCH Trung ương Đảng khóa X.

giai cấp công nhân; có những dự báo khoa học về xu hướng phát triển; về sự phân tầng; mối quan hệ nội bộ giai cấp công nhân và với các giai cấp, tầng lớp trong xã hội; về vai trò làm chủ của giai cấp công nhân; quan hệ giữa người sử dụng lao động với người lao động trong các doanh nghiệp; về vấn đề trí thức hóa, trẻ hóa giai cấp công nhân, về những xu hướng, diễn biến tư tưởng trong giai cấp công nhân.

Chú trọng đầu tư để đẩy mạnh hơn nữa công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về giai cấp công nhân, đặc biệt là về giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, nhằm góp phần bổ sung, hoàn thiện những luận cứ khoa học, giải quyết những vấn đề về thực tiễn đang đặt ra đối với giai cấp công nhân trong lịch sử đương đại, khắc phục những nhận thức không đầy đủ về giai cấp công nhân nói chung, giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng, để có cơ sở lý luận và thực tiễn để ra chủ trương, giải pháp xây dựng giai cấp công nhân phát triển toàn diện, xứng đáng là giai cấp đi đầu lãnh đạo cách mạng, thông qua Đảng tiên phong của mình trong giai đoạn mới.

Hai là, Quan tâm bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, ý thức giai cấp, lòng tự hào, tự tôn dân tộc cho giai cấp công nhân

Cần nâng cao ý thức giai cấp và bản lĩnh chính trị vững vàng, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, gắn bó thiết tha với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, với chế độ XHCN, ý chí vươn lên thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, tinh thần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN, tinh thần phấn đấu vươn lên ngang tầm thời đại, trong điều kiện phát triển nền kinh tế tri thức và hội nhập kinh tế quốc tế, quyết tâm chiến thắng trong cạnh tranh, bồi dưỡng lương tâm nghề nghiệp, tinh thần đấu tranh xây dựng, rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong lao động công nghiệp,...

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy với công tác tuyên truyền, giáo dục; đảm bảo thống nhất công tác tuyên truyền, giáo dục từ trung ương xuống địa phương, từ tổ chức Đảng đến Nhà nước, Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác.

Xây dựng, hoàn thiện chính sách, đầu tư thỏa đáng cho các hoạt động tuyên truyền, giáo dục và chính sách ưu đãi thông qua các thiết chế: nhà văn hóa lao động, câu lạc bộ công nhân, hệ thống truyền thông đại chúng, các hoạt động văn hóa, thể thao và hoạt động của các tổ chức đoàn thể xã hội. Xây dựng, tổ chức tốt đời sống tinh thần, văn hóa cho công nhân.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội

ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, giáo dục có năng lực, có hiểu biết sâu rộng về công nhân và công đoàn.

Ba là, Đẩy mạnh hoạt động đào tạo nghề, phát hiện, bồi dưỡng và sử dụng nhân tài trong giai cấp công nhân

Cần đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng giai cấp công nhân, để đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, cơ cấu hợp lý, theo hướng trí thức hóa giai cấp công nhân, có trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, có khả năng tiếp thu nhanh và làm chủ công nghệ mới, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh. Chú trọng đào tạo trong đội ngũ công nhân những nhà kinh doanh có tài, có đức, các nhà quản lý giỏi và các cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ cao, có khả năng tiếp cận với công nghệ và phương thức kinh doanh hiện đại trong nền kinh tế thị trường, hội nhập. Có qui hoạch và chủ động đi trước trong đào tạo nhân lực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân có trình độ cao để đáp ứng yêu cầu phát triển của các ngành công nghiệp mới, hiện đại. Chú trọng đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên dạy nghề, hỗ trợ phương tiện kỹ thuật cho các cơ sở đào tạo nghề. Khuyến khích liên kết các cơ sở đào tạo nghề trong đào tạo, đào tạo lại.

Trước mắt, cần tập trung xây dựng, hoàn thiện một số chính sách lớn sau đây:

- Ban hành chính sách đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa các hình thức và loại hình đào tạo nghề, coi trọng đào tạo trong và ngoài nước; nâng cao tinh thần trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức quần chúng, trong việc đóng góp sức lực, trí tuệ, cơ sở vật chất, tạo điều kiện cho công nhân được học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp, từng bước xây dựng xã hội học tập.

- Hoàn thiện chính sách đào tạo, đào tạo lại công nhân, có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho công nhân tự học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ. Xây dựng, hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo nghề, gắn đào tạo lý thuyết với rèn luyện kỹ năng, thực hành, gắn đào tạo nghề với giáo dục nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về giai cấp công nhân, đồng thời không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong công nghiệp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để toàn xã hội và chính công nhân, nâng cao tinh thần nỗ lực khắc phục khó

khăn, phấn đấu học tập, rèn luyện để từng bước xây dựng xã hội học tập. Ban hành chính sách khuyến khích những công nhân có sáng kiến, kinh nghiệm, tài năng về nghề nghiệp.

- Nghiên cứu sớm có qui định bắt buộc công nhân phải qua đào tạo đối với các ngành kinh tế trọng điểm, đòi hỏi trình độ kỹ thuật và công nghệ cao. Qui định các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hàng năm phải trích một tỷ lệ nhất định trong giá trị đầu tư mới hoặc trong lợi nhuận để tiến hành đào tạo, đào tạo lại công nhân.

- Xúc tiến thành lập quỹ đào tạo công nhân của các ngành, các địa phương, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Nguồn quỹ này được thành lập trên cơ sở trích từ lợi nhuận, từ tỷ lệ giá trị đầu tư mới của doanh nghiệp, từ sự hỗ trợ một phần của nhà nước, địa phương và các nguồn khác. Đồng thời, qui định chặt chẽ chính sách quản lý, sử dụng hợp lý các nguồn quỹ trên để phát huy mạnh mẽ vai trò của quỹ đào tạo công nhân.

- Lãnh đạo hoàn thiện hệ thống chính sách hướng nghiệp ở cấp học phổ thông, giúp cho thanh niên, học sinh định hướng đúng đắn việc chọn nghề và hiểu rõ ý nghĩa của việc gia nhập đội ngũ công nhân.

- Tăng đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho công tác đào tạo nghề, tăng cường công tác quản lý nhà nước về đào tạo nghề. Tiến hành quy hoạch mạng lưới các trường, các cơ sở dạy nghề, đầu tư xây dựng trường chuẩn, để đào tạo công nhân có trình độ cao cho một số ngành kinh tế mũi nhọn, có kỹ thuật, công nghệ hiện đại. Lãnh đạo tiến hành kế hoạch hóa công tác dạy nghề một cách đồng bộ, nhằm đảm bảo sự cân đối ngay trong hệ thống giáo dục, đào tạo, giữa hệ thống giáo dục, đào tạo với phát triển kinh tế, giữa đào tạo và sử dụng, nhằm đáp ứng nguồn lao động có chất lượng cao cho yêu cầu phát triển của nền kinh tế và để hạn chế những lãng phí ngay trong công tác đào tạo.

Bốn là, Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật để đảm bảo quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của công nhân, gắn với tạo việc làm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ công nhân.

Sớm xây dựng nội dung và định chế pháp lý về đảm bảo đời sống ổn định cho giai cấp công nhân. Lãnh đạo xây dựng chiến lược quốc gia về xây dựng phát triển giai cấp công nhân, gắn liền với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, nhằm giải quyết hài hòa và có hiệu quả các mối quan hệ, giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội, giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và chăm lo đời sống, nâng cao thể chất người Việt Nam nói chung, công nhân nói riêng. Tập trung từng bước

giải quyết những vấn đề bức xúc, đang đặt ra đối với giai cấp công nhân.

Trước mắt cần tập trung lãnh đạo xây dựng, hoàn thiện một số chính sách lớn sau đây:

- Tập trung giải quyết một cách cơ bản vấn đề về việc làm, nâng cao đời sống, quyền dân chủ của công nhân và thực hiện công bằng xã hội, thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện việc làm, ăn ở, học tập, vui chơi, giải trí và tăng cường chăm sóc sức khỏe cho công nhân.

Đặc biệt cần cải cách, hoàn thiện chính sách tiền lương, nâng lương tối thiểu, xây dựng cơ chế trả lương theo vị trí việc làm thuộc mọi thành phần kinh tế, đảm bảo lương thực tế của công nhân, thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động và phân phối theo sự đóng góp của mọi người, để nâng cao đời sống cho công nhân và gia đình họ.

- Lãnh đạo hoàn thiện chính sách pháp luật và tổ chức thực hiện nghiêm chính sách chăm lo, cải thiện điều kiện lao động, phòng chống có hiệu quả tại nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chính sách chăm sóc sức khỏe công nhân, nhất là đối với công nhân nữ, những công nhân làm việc nặng nhọc, độc hại. Lãnh đạo các ngành, các địa phương đầu tư phát triển và nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế ngành nghề.

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện chính sách nhà ở và chính sách khuyến khích đẩy mạnh đầu tư phát triển nhà ở cho công nhân, theo hướng Nhà nước miễn giảm thuế đất cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân, các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân được phép tính vào giá trị đầu tư. Nhà nước và doanh nghiệp cùng góp vốn, huy động thêm vốn của công nhân lao động để xây dựng nhà bán trả góp cho công nhân hoặc cho công nhân thuê. Đồng thời, nghiên cứu các chính sách hỗ trợ về nhà ở cho những gia đình công nhân nghèo, chính sách xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng, xây dựng các thiết chế văn hóa ở các khu gia đình tập thể công nhân, bảo đảm cho công nhân có nơi ở ổn định, an toàn, có điều kiện thuận lợi khám chữa bệnh, có nhà trẻ mẫu giáo, trường học thuận tiện cho con em công nhân. Triển khai thực hiện chính sách xã hội hóa quá trình xây dựng và hoàn thiện môi trường văn hóa, xã hội, nhằm xây dựng môi trường sống lành mạnh và đời sống văn hóa trong công nhân.

- Tổ chức thực hiện tốt pháp luật lao động. Đổi mới, hoàn thiện nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lao động trong các

doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật. Kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi vi phạm chính sách pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng của công nhân, để lập lại trật tự kỷ cương pháp luật, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

Năm là, Xây dựng tổ chức Đảng, công đoàn và các đoàn thể trong doanh nghiệp và cơ sở sản xuất vững mạnh, hoạt động có hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai cấp công nhân. Đưa vào luật định về quyền hoạt động của các tổ chức cơ sở Đảng, tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Chú trọng công tác vận động thành lập và nâng cao chất lượng tổ chức Đảng trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, quan tâm bồi dưỡng phát triển đảng trong công nhân nói chung và doanh nghiệp tư nhân nói riêng, phấn đấu đến năm 2020 tất cả các doanh nghiệp có quy mô lớn và vừa trong mọi thành phần kinh tế đều thành lập được tổ chức cơ sở Đảng. Tăng tỉ lệ đảng viên xuất thân từ công nhân.

Đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp quần chúng, thu hút, động viên ngày càng đông đảo công nhân, trong các thành phần kinh tế gia nhập, tự giác tham gia hoạt động công đoàn và các tổ chức quần chúng trong doanh nghiệp.

Công đoàn cần đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, kiên quyết khắc phục những phương pháp hoạt động xơ cứng và tình trạng “hành chính hóa, nhà nước hóa” trong tổ chức và hoạt động; hướng mạnh hoạt động về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu, lấy công nhân, viên chức, lao động làm đối tượng vận động, tập hợp, lấy chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, lao động để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội làm mục tiêu hoạt động. Lôi cuốn được đông đảo công nhân tham gia các hoạt động của Công đoàn.

Có cơ chế, chính sách động viên về vật chất, khuyến khích về tinh thần đối với đội ngũ cán bộ Đảng, đoàn thể, nhất là cán bộ Đảng, đoàn thể ở doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực trình độ, phẩm chất, đạo đức và bản lĩnh chính trị, nhiệt tình và tâm huyết với công tác Đảng, đoàn thể cho đội ngũ cán bộ ở doanh nghiệp, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, công đoàn và các đoàn thể, góp phần xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh, thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của mình trong giai đoạn mới.

Sáu là, Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và tổ chức Công đoàn trong xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh

Đảng phải lãnh đạo xây dựng chiến lược về giai cấp công nhân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Lựa chọn những cán bộ tốt trong giai cấp công nhân để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể và công đoàn; Lãnh đạo Nhà nước xây dựng, ban hành và thực thi những chủ trương, chính sách để xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh; Giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của giai cấp công nhân. Định hướng đào tạo nghề nghiệp cho thanh niên từ cấp học phổ thông. Tăng cường lãnh đạo thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, trước mắt là lãnh đạo sửa đổi, bổ sung Luật Công đoàn và các luật, văn bản dưới luật (sau khi Bộ luật Lao động 2019 đã ban hành) có liên quan đến công nhân lao động.

Các cấp ủy Đảng cần chú trọng lãnh đạo, tạo điều kiện để Công đoàn làm tròn vai trò, vị trí của mình, thông qua hoạt động công đoàn, Đảng định hướng về mục đích chính trị, tập hợp đông đảo công nhân trong mặt trận thống nhất rộng rãi, nhằm phát huy vai trò tiên phong, cách mạng của giai cấp công nhân. Các cấp ủy Đảng, các cán bộ chủ chốt của Đảng, Nhà nước phải thường xuyên tiếp xúc, lắng nghe ý kiến của công đoàn và công nhân, tôn trọng và phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chức công đoàn. Nghiên cứu có quy định cơ cấu đại diện công đoàn có năng lực trình độ, phẩm chất đạo đức vào vị trí xứng đáng trong cơ quan lập pháp, để công đoàn đại diện cho công nhân, viên chức, lao động tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật thể hiện được ý chí của giai cấp công nhân vì lợi ích của giai cấp công nhân và của nhân dân lao động.

Chú ý hơn nữa công tác tuyển chọn, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ xuất thân từ công nhân, từng bước tăng tỉ lệ công nhân trong bộ máy lãnh đạo các cấp của Đảng, chính quyền. Chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng, sử dụng và tạo cơ hội phát triển cho những cán bộ công đoàn trẻ, có năng lực, trình độ và phẩm chất đạo đức tốt xuất thân từ công nhân. □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 28/01/2008 - Hội nghị Trung ương 6, BCH Trung ương Đảng khóa X.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (2002), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (2018), *Văn kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam, lần thứ XII*, Nxb Lao động.